

Bản án số: 652/2020/HS-PT

Ngày: 30-10-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Khoa

Các Thẩm phán:

Ông Phạm Văn Công

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đỗ Hồng Quân, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Toàn, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 220/2020/TLPT-HS ngày 24 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo Phan ThB, do có kháng cáo của bị cáo, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 114/2020/HS-ST ngày 18 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 614/2020/QĐPT-HS ngày 23 tháng 9 năm 2020.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Phan ThB**, sinh năm 1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 352/7 GD, phường TQ, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở khi bị bắt: 711/22 LBB, phường PTH, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: sửa xe; Trình độ văn hóa: lớp 11/12; Con ông: Phan Châu Đ và bà Đỗ Hoa M; Sống chung như vợ chồng với bà Lê Thị Thùy D (sinh năm 1990) và có 02 người con chung (lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2015);

Tiền án: Ngày 14/9/2016, bị Tòa án nhân dân Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 24/8/2017);

Tiền sự: không;

Nhân thân: Năm 2006, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” và năm 2009, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 01/11/2011);

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2019 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Vũ Anh Tuấn và bà Huỳnh Thị Phong là Luật sư của Văn phòng Luật sư Quang Lê, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Võ Thị Chúc L, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Ấp BT 1, xã PB, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 23 giờ 00 phút ngày 11/6/2019, tại nhà số 711/22 LBB, phường PTH, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an phường PTH, quận Tân Phú tiến hành kiểm tra phát hiện Phan ThB đang có hành vi cất giấu ma túy nhằm để bán lại cho người khác nên lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang. Thu giữ của ThB số ma túy gồm:

- 13 gói nylon chứa tinh thể không màu (kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 747,939 gam, loại Methamphetamine (MA));

- 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng (kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 31,1702 gam, loại Ketamine);

- 500 viên nén hình tròn màu xanh (kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 150,94 gam, loại MDMA);

- 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng (kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 78,5235 gam, loại Heroine);

- 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng có khối lượng 18,6259 gam và 33 viên nén hình tròn màu tím có khối lượng 13,1836 gam (kết quả giám định không tìm thấy chất ma túy).

Tại thời điểm khám xét, ngoài ThB còn có Võ Thị Chúc L (bạn gái ThB) đang ở cùng với ThB, qua ghi lời khai L khai không liên quan đến hành vi tàng trữ, mua bán ma túy của ThB.

Phan ThB khai nhận: Bản thân bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 5/2019, để có ma túy sử dụng ThB làm quen với một thanh niên tên Hùng (không rõ lai lịch) có bán ma túy nên ThB mua ma túy của Hùng để bán lại cho người nghiện nhằm thu lợi. Ngày 08/6/2019, ThB đến khu vực đường Nguyễn Văn Quá, Quận 12 mua của Hùng 750 gam MA, 50 gam Ketamine, 20 chỉ Heroine và 500 viên thuốc lắc với tổng số tiền là 300.000.000 đồng. Sau đó, ThB đem về nhà phân

chia thành nhiều gói nhỏ cất giấu để bán lại kiếm lời thì bị Công an phát hiện bắt giữ quả tang như trên.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- Thu giữ của Phan ThB ngoài số ma túy trên còn có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 cân điện tử, 02 điện thoại di động hiệu Samsung; 01 xe gắn máy hiệu Vario biển số 59G2-238.59, số khung MH1KF1126JK481918, số máy KF11E-2475231. Ngày 11/10/2019, Cơ quan điều tra đã bàn giao chiếc xe trên cho Cơ quan điều tra Công an Quận 12 để giải quyết trong một vụ án khác.

- Thu giữ của Võ Thị Chúc L: 01 điện thoại di động hiệu Iphone; 01 điện thoại di động hiệu OPPO, 02 điện thoại di động hiệu Vivo không liên quan đến tội phạm; Tiền Việt Nam là 285.000.000 đồng, L khai của L để dành và của chị ruột tên Võ Thị Thúy Phượng đang định cư tại Malaysia cho L để làm ăn và điều trị bệnh. Cơ quan điều tra đã nộp Kho bạc Nhà nước để quản lý theo quy định.

Tại Bản cáo trạng số 43/CT-VKSTC-P1 ngày 05/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Phan ThB về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với Võ Thị Chúc L là bạn gái sống chung với ThB tại địa chỉ trên trước ngày bị bắt khoảng 01 tuần, nhưng kết quả điều tra xác định L không biết việc ThB cất giấu và mua bán ma túy nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 114/2020/HS-ST ngày 18 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Bị cáo Phan ThB tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020, bị cáo Phan ThB kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Lý do kháng cáo mà bị cáo đưa ra là, vợ của bị cáo bỏ đi, 02 con của bị cáo phải sống với cha mẹ bị cáo và cha của bị cáo bị ung thư phổi. Bị cáo cũng xác định, ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà bản án sơ thẩm đã áp dụng, bị cáo không còn tình tiết giảm nhẹ nào mới.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan ThB đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo ban đầu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Về tội danh: Tại cấp sơ thẩm, bị cáo Phan ThB khai mua ma túy về để bán và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai mua ma túy về để sử dụng, nhưng nếu ai

có nhu cầu mua thì bị cáo bán lại để kiếm lời. Bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán 1.039,1969 gam ma túy gồm Heroin, Methamphetamine, MDMA và Ketamine nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo ThB về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về hình phạt: Khối lượng ma túy mà bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán là đặc biệt lớn, so với mức thấp nhất mà điều luật quy định. Mặt khác, bản án sơ thẩm cũng đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo tự bào chữa như sau: Bị cáo không tự bào chữa.

Các Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu ý kiến như sau:

Về tội danh: Các Luật sư không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, điểm, khoản mà bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Tuy nhiên, Luật sư cũng cho rằng, ngoài lời khai của bị cáo ra, không có chứng cứ nào để chứng minh bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại.

Về hình phạt: Toàn bộ số ma túy mà bị cáo mua về chưa bán được cho ai. Do đó, hành vi của bị cáo chưa gây ra nguy hiểm cho xã hội. Hoàn cảnh gia đình của bị cáo rất khó khăn, cha của bị cáo bị bệnh hiểm nghèo, phải nuôi 02 con của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo từ từ hình xuống chung thân.

Trong phần đối đáp, Kiểm sát viên, Luật sư và bị cáo trình bày như sau:

Kiểm sát viên: Ngoài lời khai thừa nhận của bị cáo tại cấp sơ thẩm rằng, bị cáo mua ma túy về để bán; còn có tình tiết là sau khi mua 300 triệu đồng ma túy về, bị cáo đã thực hiện hành vi chia nhỏ ra, điều này chứng tỏ bị cáo chuẩn bị sẵn để mua bán. Mặt khác, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cũng thừa nhận mua về để sử dụng và bán cho các con nghiện. Về tính nguy hiểm của hành vi, việc ma túy chưa phát tán ra ngoài xã hội là do bị bắt, chứ không phải bị cáo đã tự ngăn chặn việc phát tán.

Các Luật sư bào chữa cho bị cáo: Bảo lưu quan điểm đã phát biểu.

Bị cáo: Không thực hiện việc đối đáp.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo sớm trở về lao động nuôi cha mẹ và 02 con.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Phan ThB làm trong hạn luật định nên đủ điều kiện để thụ lý và xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo:

[2.1] Về tội danh:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Phan ThB tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với biên bản về việc bắt người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với kết luận giám định chất ma túy, phù hợp với lời khai của nhân chứng, người liên quan; đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã chứng minh tại phiên tòa. Từ đó Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để xác định:

Vào lúc 23 giờ 00 phút ngày 11/6/2019, tại nhà số 711/22 LBB, phường PTH quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an phường PTH, quận Tân Phú phát hiện, bắt quả tang Phan ThB đang cất giữ nhằm để mua bán tổng cộng 1.039,1969 gam ma túy ở thể rắn, gồm 78,5235 gam Heroine, 747,939 gam MA, 150,94 gam MDMA và 31,1702 gam Ketamine.

Phan ThB là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được việc cất giữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích mua bán là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị, nhưng vì muốn hưởng lợi bất chính nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự xã hội. Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo ThB về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Về hình phạt: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo. Cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 547/2016/HSST ngày 14/9/2016, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt bị cáo ThB 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 24/8/2017 và chưa được xóa án tích. Do đó, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần này là thuộc trường hợp tái phạm, theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cho rằng hiện nay cha mẹ bị cáo đã già, cha bị cáo bị bệnh ung thư và phải nuôi 02 người con của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy, ngoài lời trình bày ra, bị cáo không xuất trình được hồ sơ bệnh án của cha bị cáo và theo Kết luận điều tra thì hiện nay 02 người con của bị cáo đang ở với mẹ là bà Lê Thị Thuỳ Dung. Do đó, Hội đồng xét xử xác định đây không phải là tình tiết giảm nhẹ mới của bị cáo nên không được áp dụng.

Mặt khác, bị cáo ThB có nhân thân rất xấu, đã từng bị xét xử bằng nhiều bản án khác nhau, trong đó có bản án xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Điều này chứng tỏ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính hệ thống, hết sức xem thường pháp luật. Mức hình phạt tử hình mà bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Do đó, kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ để chấp nhận. Cần giữ nguyên bản án theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa.

[3] Các nhận định trên đây cũng là căn cứ để Hội đồng xét xử không chấp nhận lời bào chữa cũng như đề nghị của các Luật sư bào chữa cho bị cáo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo ThB phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan ThB. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 114/2020/HS-ST ngày 18 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Phan ThB phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2] Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Bị cáo Phan ThB tử hình.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Buộc bị cáo Phan ThB phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

[5] Trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Phan ThB có quyền gửi đơn xin ân giảm hình phạt tử hình đến Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[6] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.